

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN NÓI SƠ CẤP

Vũ Mạnh Tú *

Tóm tắt: Nội dung bài viết gồm hai phần: Phần 1 là nguyên tắc dạy kỹ năng nói, chủ yếu đề cập đến hai nguyên tắc cơ bản là nguyên tắc lấy người học làm trung tâm và nguyên tắc “tiếng Trung hóa” trong giờ dạy. Phần 2 là một số phương pháp phát triển kỹ năng nói tiếng Trung cho sinh viên, trong đó có phương pháp thông qua ngôn ngữ để tổ chức các trò chơi, như: hỏi đáp nhanh, nối câu theo mệnh đề, tổ hợp thành câu, chọn tranh đúng, kể chuyện theo tranh,... Ngoài ra, bài viết còn đề cập đến một số phương pháp khác cũng giúp ích cho sinh viên rất nhiều trong quá trình phát triển kỹ năng nói, như: tổ chức xemina về những đề tài “hot” của sinh viên, tập thuyết trình bằng tiếng Trung và một số yếu tố khác làm nền tảng để nâng cao hiệu quả giảng dạy môn “Nói sơ cấp” cho giảng viên.

Từ khóa: Phương pháp, nguyên tắc, hiệu quả, kỹ năng nói, tiếng Trung sơ cấp.

Summary: The content of the article consists of two parts: Part 1 are the principles of teaching speaking skills, mainly referring to two basic principles: the principle of student-centeredness and the principle of “Chineseization” in class. Part 2 is a number of methods to develop Chinese speaking skills for students, including a method through language to organize games, such as: quick question and answer, sentence-by-clause, combination into sentences, choose the right picture, tell the story according to the picture,... In addition, the article also mentions some other methods that also help students a lot in the process of developing speaking skills, such as: organizing the seminar about Students’ “hot” topics, practice presentations in Chinese and a number of other factors serve as a foundation to improve the effectiveness of teaching “Primary Speaking” for teachers.

Keywords: Methods, principles, effectiveness, speaking skills, beginner Chinese.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thế kỷ XXI là thế kỷ của hội nhập và phát triển. Trong xu thế tất yếu đó, ngoại ngữ được xem là “chiếc chìa khóa vàng”, là một trong những công cụ đắc lực và hữu hiệu nhất của mỗi cá nhân trong hành trang cuộc sống. Trong những năm gần đây, việc dạy và học ngoại ngữ nói chung và tiếng Trung nói riêng đang ngày càng được chú trọng

đầu tư và phát triển mạnh. Tuy nhiên, xét trên bình diện chung và đánh giá một cách khách quan, thẳng thắn, thì số lượng sinh viên tốt nghiệp có thể thành thạo ngoại ngữ ở cả bốn kỹ năng *nghe, đọc, viết*, đặc biệt là *nói*, là rất ít. Chính điều này tạo thành một rào cản ngôn ngữ rất lớn trong cuộc sống.

Việc người học không phát triển tốt kỹ năng *nói* dẫn đến việc không thể biến

* Trường ĐH KD&CN Hà Nội

ngoại ngữ thành thứ ngôn ngữ thứ hai, thành một phương tiện làm việc có rất nhiều nguyên nhân. Dưới góc độ giáo dục, thì nguyên nhân khách quan có thể ở phía bản thân người học, như khi học còn thụ động, trông chờ, mang tâm lý e dè, ngại nói, sợ sai,... Cũng có thể do người học ít có môi trường thực sự để thực hành giao tiếp,... Nhưng xét một cách khách quan, nguyên nhân cũng nằm ở phía người dạy: sử dụng những phương pháp chưa thực sự phù hợp cũng như chưa khơi gợi được sự yêu thích đặc biệt của người học đối với kỹ năng này.

Để góp phần phát triển toàn diện bốn kỹ năng, đặc biệt là kỹ năng *nói*, với kinh nghiệm nhiều năm giảng dạy, tôi xin giới thiệu một số phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao kỹ năng nói tiếng Trung cho sinh viên.

II. NỘI DUNG

1. Nguyên tắc dạy kỹ năng nói

Trong giảng dạy ngoại ngữ, hai nguyên tắc cơ bản luôn cần được quán triệt là “lấy người học làm trung tâm” và “tiếng Trung hóa” giờ học.

1.1. Lấy người học làm trung tâm

Theo nguyên tắc này, người dạy cần phải luôn chú ý đến thái độ học tập của người học, đưa người học vào môi trường học tập sôi động, cuốn hút, đồng thời tạo không khí cởi mở, vui vẻ, thoải mái trong giờ học nhằm phát huy hết tính chủ động, tích cực và năng động của họ. Điều này phụ thuộc vào khả năng sáng tạo và sự điều chỉnh linh hoạt các phương pháp giảng dạy của giảng viên. Đặc biệt đối với kỹ năng *nói*, nguyên tắc này cần được phát huy một cách tối ưu nhất.

1.2. Tiếng Trung hóa giờ dạy

Khi không có điều kiện được học tiếng Trung trong môi trường quốc tế, không được tiếp xúc, học tập và làm việc hằng ngày với người Trung Quốc bản địa, không được các giảng viên nước ngoài trực tiếp giảng dạy, thì người học không có môi trường thực sự để thực hành. Điều đó tất yếu hạn chế của việc phản ứng nhanh của người học đối với tiếng Trung, không phát huy được tính chủ động, tích cực và sáng tạo. Nói cách khác, người học sẽ rơi vào cách học: tư duy bằng tiếng Việt rồi dịch lại ra tiếng Trung. Lỗi học này mất thời gian và không thực sự khoa học, không hiệu quả đối với việc học ngoại ngữ, đặc biệt là đối với môn Nói.

Để khắc phục điều này, cần có sự kiên trì của giảng viên trong việc tập cho sinh viên cách tư duy và chủ động phản xạ trực tiếp bằng tiếng Trung. Trong quá trình dạy môn Nói, giảng viên cần phải tận dụng triệt để tiếng Trung để thực hành và trao đổi liên tục với sinh viên, cần hạn chế tối đa việc giải thích từ ngữ hoặc ngữ pháp bằng tiếng Việt. Thay vào đó, có thể thông qua cử chỉ, hành động hoặc sử dụng các giáo cụ trực quan (như hình ảnh, đồ vật hoặc những video clip thực tế bằng tiếng Trung với những ngữ cảnh có liên quan đến bài học) để gợi mở cho sinh viên có thể tự phán đoán và hình dung ra sự vật hoặc sự việc.

2. Một số phương pháp để phát triển kỹ năng nói tiếng Trung cho sinh viên

Xin được chia sẻ một số phương pháp phát triển kỹ năng *nói* cho sinh viên như sau:

2.1. Tổ chức các trò chơi

Trong số các phương pháp dạy học tích cực đối với dạy kỹ năng *nói*, thì việc tổ chức các hoạt động trò chơi là một trong những phương pháp đạt hiệu quả cao nhất. Sở dĩ việc tổ chức các trò chơi trong giờ dạy nói được yêu thích như vậy là vì nó tạo ra không khí học tập vui vẻ, thoải mái, sôi nổi. Tất cả sinh viên đều được trực tiếp tham gia, đều có thể sáng tạo, không có thành viên nào bị bỏ lại phía sau.

Dưới đây là một số trò chơi nên được áp dụng nhiều nhất trong giờ dạy nói:

a) Hỏi đáp nhanh

- Cách thức: Giảng viên chia lớp thành hai nhóm và đưa ra một *đại từ nghi vấn* cho Nhóm 1, Lần lượt từng người trong Nhóm 1 nghĩ nhanh ra câu hỏi trong vòng 10 giây. Nếu không nghĩ ra hoặc hỏi sai, phải mau chóng quay xuống cuối hàng để bạn tiếp theo hỏi. Nhóm 2 cũng lần lượt trả lời câu hỏi mà Nhóm 1 đưa ra, trong vòng 10 giây. Nếu không nghĩ ra hoặc trả lời sai, cũng phải nhanh chóng quay xuống cuối hàng để bạn tiếp theo trả lời.

- Yêu cầu: Các câu hỏi của Nhóm 1 đưa ra phải có từ liên quan đến một trong các từ nằm trong câu trả lời của Nhóm 2. Sau đó, hai nhóm có thể đổi lại: Nhóm 2 đặt câu hỏi, Nhóm 1 trả lời).

- Ví dụ: giảng viên đưa ra từ gợi ý:
Đi đâu?

N1: Hôm nay bạn đi đâu?

- N2: Đến ngân hàng.

N1: Đến ngân hàng để làm gì?

- N2: Để rút tiền.

N1: Bạn rút tiền gì?

- N2: NDT.

N1: Bạn định rút bao nhiêu?

- N2: Một vạn.

N1: Bạn rút tiền làm gì?

- N2: Để mua đồ.

N1: Bạn định mua đồ gì?

- N2: Quần áo.

N1: Bạn định mua ở đâu?

- N2: Ở siêu thị.

N1: Siêu thị đó nằm ở đâu?

- N2: Ở đối diện với trường tôi.

b) Nói câu theo mệnh đề

- Cách thức: Giảng viên chia lớp thành 2 nhóm. Nhóm 1: Mỗi người tự đặt cho mình một câu bất kỳ dựa theo từ gợi ý của giảng viên. Nhóm 2: Mỗi người cũng tự đặt cho mình một câu bất kỳ dựa theo từ gợi ý khác mà giảng viên đưa ra. Giảng viên lần lượt gọi một bạn của Nhóm 1 nói ra câu của mình, sau đó gọi một bạn của Nhóm 2 nói câu của mình với câu của bạn trong Nhóm 1 vừa nói.

- Yêu cầu: Các từ gợi ý mỗi lần giảng viên đưa ra cho hai nhóm phải có sự liên kết trong cấu trúc ngữ pháp. Ví dụ:

Nhóm 1: Đặt câu với từ “nếu”

- Nhóm 2: Đặt câu với từ “thì sẽ”.

Nhóm 1: Đặt câu với từ “cho dù”

- Nhóm 2: Đặt câu với từ “cũng”.

Nhóm 1: Đặt câu với từ “vì”

- Nhóm 2: Đặt câu với từ “cho nên”.

c) Tổ hợp thành câu

- Cách thức: Giảng viên chuẩn bị trước các tờ giấy, trên mỗi tờ ghi các từ hoặc cụm từ để khi ghép lại với nhau sẽ tạo thành một câu hoàn chỉnh. Có thể sao thành các bản giống nhau để chia cho các nhóm cùng chơi. Giảng viên xáo trộn các tờ giấy và chia cho mỗi sinh viên một tờ. Sau khi phát lệnh, sinh viên có nhiệm vụ

nhANH chóng nhìn vào từ trong tờ giấy của mình và đứng vào đúng vị trí để xếp thành câu hoàn chỉnh. Sau đó, mỗi nhóm phải thống nhất câu nói và đồng thanh nhắc lại câu nhóm đã xếp. Nếu nói sai, cả nhóm sẽ không được điểm.

- Yêu cầu: Trong quá trình tự sắp xếp vị trí, sinh viên bắt buộc phải sử dụng tiếng Trung để trao đổi. Nếu giảng viên phát hiện thành viên nào nói tiếng Việt, thì nhóm đó sẽ bị trừ điểm. Nhóm nào xong trước, cần báo ngay cho giảng viên bằng tiếng Trung và không được tiếp tục đổi vị trí.

d) Chọn tranh đúng

Giảng viên chuẩn bị một số bức tranh theo chủ đề nhất định. Chia lớp thành các nhóm A, B, C,...

- Cách thức: Cử một người trong nhóm lên xem một bức tranh tại bàn giảng viên trong khoảng thời gian nhất định và có nhiệm vụ dùng tiếng Trung để mô tả lại bức tranh đó cho cả nhóm cùng nghe (trong lúc đó, giảng viên sẽ xáo trộn các bức tranh để tránh việc người chơi nhớ số thứ tự bức tranh). Lần lượt mỗi người trong nhóm sẽ phải nhanh chóng chạy lên và chọn ra bức tranh theo những gì mà người trước vừa mô tả. Chọn sai, phải về chỗ để người tiếp theo lên chọn.

- Yêu cầu: Người mô tả tranh không được dùng những từ ngữ có liên quan trực tiếp tới bức tranh. Nhóm phải nhanh chóng tìm ra bức tranh đúng trong thời gian quy định. Nếu cả nhóm chọn sai hoặc quá thời gian quy định, thì nhóm đó thua cuộc.

e) Kể chuyện theo tranh

- Cách thức: Giảng viên chuẩn bị một câu chuyện bằng các slide hình ảnh

trên Powerpoint và chiếu lần lượt cho sinh viên xem. Căn cứ vào hình ảnh trên các slide, sinh viên kể lại câu chuyện đó bằng tiếng Trung.

- Yêu cầu: Giảng viên lựa chọn các câu chuyện ngắn, có nội dung không quá phức tạp, gần gũi và vừa tầm tiếng Trung với sinh viên.

Ngoài ra, còn có các trò chơi khác cũng đang được áp dụng khá nhiều trong giờ dạy Nói, như: hỏi đáp về những kiến thức mà người học biết được thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về văn hóa, xã hội, lịch sử, địa lý, phong tục, tập quán của Trung Quốc; xem phim và dựng hội thoại; tập làm người phiên dịch; đoán đồ vật; làm biên tập viên; diễn kịch, v.v.

2.2. Tổ chức xemina về những đề tài “hot” của sinh viên

Mục đích lớn nhất của việc học ngoại ngữ là giao tiếp. Và không có gì hấp dẫn hơn là việc được nói về những vấn đề “nóng”, những đề tài “hot” của chính sinh viên. Chưa cần nói đến việc giảng viên phải tìm cách tạo không khí thoải mái và vui vẻ trong giờ học, bản thân mỗi đề tài được bàn đến này cũng đã mang trong nó một khả năng khơi gợi niềm cảm hứng rất mạnh mẽ đối với sinh viên. Khi người học được nói những vấn đề họ quan tâm và hiểu biết, được chia sẻ những quan điểm cá nhân, thì họ sẽ huy động tối đa vốn từ ngữ cũng như mọi biện pháp cần thiết để có thể diễn đạt được suy nghĩ của mình. Đó là một việc làm rất cần thiết để có thể nói tốt. Thêm vào đó, việc tất yếu sẽ nảy sinh những quan điểm đối lập nhau trong tranh luận

cũng khiến cho không khí trở lên sôi nổi và sự tranh luận bằng ngôn ngữ đó là thực sự có giá trị đối với việc phát triển kỹ năng *nói*.

Xemina về những đề tài này có thể cần có thời gian trước buổi học để sinh viên có thể chuẩn bị. Nhưng cũng có thể nêu ra ngay trong giờ học, nếu bài học của ngày hôm đó có nội dung gắn bó chặt chẽ với những vấn đề trong cuộc sống đang rất được quan tâm của sinh viên, đặc biệt đối với sinh viên năm thứ nhất. Vì sinh viên chưa có nhiều vốn từ, nên giảng viên cần phải hướng và gợi mở cho sinh viên những đề tài dễ nói và dễ diễn đạt.

2.3. Tập thuyết trình với tiếng Trung

Việc tập thuyết trình bằng tiếng Trung mang lại cho sinh viên nhiều giá trị. Nó giúp sinh viên bước đầu chuẩn hóa được ngữ pháp và phát âm, có điều kiện để rèn luyện việc lựa chọn và sử dụng từ ngữ cho chính xác và đạt hiệu quả.

Thuyết trình cũng giúp cho sinh viên có một tư duy khoa học hơn với một bản đồ tư duy về vấn đề cần trình bày, lẽ tất nhiên là tất cả đều được thể hiện bằng tiếng Trung. Và một giá trị hữu ích khác cần kể đến là việc dần xóa bỏ được cảm giác e dè, sợ sệt, ngại ngùng, mang lại sự tự tin cho sinh viên. Điều đó cũng có nghĩa là thuyết trình bằng tiếng Trung giúp loại bỏ dần một nguyên nhân chủ quan rất phổ biến từ phía người học khiến cho kỹ năng *nói* bị hạn chế nhiều.

Tuy nhiên, đối với trình độ sơ cấp, giảng viên chủ yếu cần chú trọng cho sinh viên kỹ năng thuyết trình, kiểm soát vốn từ vựng và câu sao cho dễ hiểu, phù hợp với trình độ *nghe, nói* chung của

cả tập thể, để khi thuyết trình, sinh viên khác cũng phải hiểu được, dựa trên vốn kiến thức và quá trình đã được học.

2.4. Sử dụng lời khen và phê bình

Mặc dù không được coi là một phương pháp, nhưng để có thể tạo cảm hứng cho sinh viên trong những giờ dạy *nói*, giảng viên cũng cần lưu ý đến việc sử dụng lời khen và cần nhắc đối với mỗi lời phê bình. Khoa học về tâm sinh lý thần kinh con người cho biết mỗi người đều có những phản ứng rất tích cực đối với những lời khen đúng và sẽ rất tiêu cực đối với những lời phê bình, chỉ trích hay quát mắng. Có một phản ứng tâm lý dây chuyền là khi nhận được lời khen, được công nhận và biểu dương, bản thân người học thường cảm thấy rất phấn khởi, vui mừng. Chính niềm vui và niềm tự hào đó sẽ trở thành động cơ bên trong thúc đẩy mạnh mẽ sự cố gắng hơn nữa để đạt được những mục tiêu cao hơn. Khi đạt được những mục tiêu này, lẽ dĩ nhiên là họ sẽ tiếp tục được khen ngợi và biểu dương. Điều này lại làm gia tăng hơn nữa động lực cho người học, thắp lên ngọn lửa của niềm khao khát tự khẳng định và được khẳng định. Kết quả sẽ thấy được là sự tiến bộ không ngừng từ chính sinh viên này. Mặt khác, việc được biểu dương kịp thời, đúng lúc còn có giá trị xây dựng và vun đắp lòng tự trọng, nâng cao sự tự tin đối với sinh viên. Điều này không chỉ có giá trị về mặt học tập, mà còn góp phần quan trọng vào việc xây dựng nhân cách cũng như những giá trị sống đối với sinh viên.

Tuy nhiên, nói như vậy không có nghĩa là giảng viên không được phê bình

sinh viên trong giờ học. Không có sinh viên nào làm tất cả các bài tập đều đúng, phát âm tất cả các từ đều đúng hay mỗi câu nói đều không có gì phải sửa. Do vậy, nếu không có sự chỉnh sửa, góp ý của giảng viên thì không thể có sự tiến bộ của sinh viên. Vấn đề nằm ở chỗ, phê bình, góp ý phải đúng cách. Có những nguyên tắc và phương pháp phê bình đạt hiệu quả rất cao trong giáo dục. Đó là:

- Phê bình phải có tính chất xây dựng, nghĩa là phải chỉ ra cái sai và giải thích cách sửa sai. Như vậy, người học sẽ coi lời phê bình như một lời khuyên và sẽ tiếp thu những thông tin như vậy nhẹ nhàng hơn.

- Phê bình phải mang tính tích cực, chứ không tiêu cực. Ví dụ, thay vì nói: “Em nói thế là sai rồi”, hãy nói: “Nếu em đảo vị trí hai từ này, câu của em sẽ tốt hơn”. Hãy thay câu: “Em không được nói như vậy” bằng câu: “Em hãy sử dụng câu như thế này thì sẽ đúng hơn”,...

III. KẾT LUẬN

Dạy học là một nghệ thuật. Dạy học ngoại ngữ, nhất là dạy kỹ năng nói, lại

đặt ra những yêu cầu riêng. Tùy thuộc vào khả năng của mình, tùy thuộc vào đối tượng sinh viên, vào mục đích yêu cầu của bài học,... mỗi giảng viên cần lựa chọn và áp dụng những phương pháp dạy học phù hợp. Tuy nhiên, không có một phương pháp nào là hiệu quả tối đa đối với mọi bài học, mọi hoàn cảnh. Do vậy, cần thiết phải có sự linh hoạt, thay đổi hay phối kết hợp một vài phương pháp để đảm bảo sự thành công của một giờ học *nói*. Cần luôn quán triệt nguyên tắc hàng đầu trong dạy học tích cực là “lấy người học làm trung tâm” để người học tự biến kiến thức trong sách thành kiến thức của bản thân, tự rèn luyện để nâng cao kỹ năng, biến những kiến thức và kỹ năng đó thành công cụ giao tiếp hữu hiệu. Làm như vậy là đã đi đúng với bốn phương châm trụ cột của giáo dục thế giới: “Học để biết và mở rộng kiến thức”, “Học để làm việc”, “Học để hòa đồng và thu hẹp khoảng cách với bạn bè quốc tế” và “Học để chủ động quảng bá văn hóa, tập quán, đất nước và con người Việt Nam tới bạn bè quốc tế”./.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Uyên, *Tổ chức hoạt động nhóm sinh viên hội thoại tiếng Anh qua trò chơi ngôn ngữ để nâng cao hiệu quả dạy học*, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2018.
2. Nhóm CLC, *Cải tiến chương trình dạy kỹ năng nói ngoại ngữ cho sinh viên năm thứ nhất*, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020.
3. Hoàng Quỳnh Ngân, *Vận dụng trò chơi ngôn ngữ trong giảng dạy ngoại ngữ*, Tạp chí khoa học, Đại học Đà Lạt, 2018.
4. <https://vieclam123.vn/day-hoc-lay-nguoi-hoc-lam-trung-tam-b445.html>
5. <https://edulive.net/phuong-phap-day-hoc-lay-tre-lam-trung-tam-va-yeu-to-can-dam-bao>
6. <https://text.xemtailieu.net/tai-lieu/phuong-phap-giang-day-mon-noi-tieng-trung-855719.html>